

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 02/2021/HS-PT

Ngày 18-01-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Đàm Văn P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Đàm Văn P, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1974 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Đình B (đã chết) và bà Hoàng Thị M; có vợ là Luân Thị K và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Thanh H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Bị hại: Anh Luân Văn K, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị H, sinh năm 1975. Trú tại: Thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24-3-2020, Đàm Văn P đi đến quán bán hàng của bà Nông Thị T để mua thuốc lá. Trong quán lúc này có anh Luân Văn K và ông Nông Văn T đang ngồi uống rượu. Khi Đàm Văn P vào quán, Luân Văn K nói: Không có mẹ tao mà mày không lấy được vợ hai, thấy vậy Đàm Văn P nói: Tao có được làm gì đâu mà mày nói tao như thế. Sau đó, hai bên lời qua tiếng lại tiến ra phía trước cửa sân quán, Luân Văn K ôm giữ Đàm Văn P, xô đẩy thì được Nông Văn T can ngăn, sự việc dừng lại; Đàm Văn P đi về nhà, còn Luân Văn K tiếp tục vào trong quán ngồi uống rượu.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do vẫn còn bức tức về việc Luân Văn K có lời nói xúc phạm, Đàm Văn P đã điều khiển xe mô tô từ nhà theo đường tỉnh lộ 234 đi tìm Luân Văn K, đi được khoảng 300m, Đàm Văn P nhặt bên đường một đoạn cây gỗ đem theo mục đích đánh Luân Văn K. Khi đi đến đoạn đường bê tông liên thôn rẽ từ tỉnh lộ 234 đi Quốc lộ 1A thuộc khu vực thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Đàm Văn P nhìn thấy Luân Văn K đi bộ xuống đường rẽ. Đàm Văn P dừng lại để xe mô tô ở cạnh đường rồi cầm đoạn cây gỗ đi theo sau Luân Văn K. Khi Đàm Văn P còn cách Luân Văn K khoảng 01m, lúc này Đàm Văn P đi hơi chệch phía sau bên trái của Luân Văn K, hai tay cầm đoạn cây gỗ (tay trái cầm ở phần đầu đoạn cây, tay phải cầm vào gần giữa đoạn cây) giơ lên đánh một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước trúng vào vùng góc trán và mắt bên trái làm Luân Văn K ngã xuống đường bê tông. Sau đó, Đàm Văn P quay lại đi khoảng 15 mét thì ném đoạn cây vào bụi cây bên phải cạnh đường rồi đi về. Lúc này, Nông Văn H điều khiển xe mô tô đi xuống đường rẽ gặp Đàm Văn P đang đi bộ lên, sau đó phát hiện Luân Văn K bị thương nằm ở đường nên đã cùng mọi người đưa Luân Văn K đi bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 140/2020/PYTT ngày 29-5-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Luân Văn K là 48%, trong đó: Sẹo nhỏ vết thương vùng dưới đuôi cung mày trái: 03%; mẻ răng 2.3: 01%; mắt trái thị lực sáng tối âm tính: 41%; gãy cung tiếp gò má trái: 08%. Cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đàm Văn P 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng, về án phí, về quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Đàm Văn P kháng cáo xin giảm hình phạt tù và xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đàm Văn P rút một phần nội dung kháng cáo, cụ thể: Bị cáo rút kháng cáo về việc xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự; bị cáo chỉ kháng cáo xin về việc xin giảm hình phạt tù. Hiện bị cáo đã nộp tiếp 5.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án của huyện để bồi thường cho bị hại theo như quyết định của Bản án sơ thẩm.

Bị hại Luân Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị H tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07-01-2021 thể hiện: Họ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đàm Văn P để bị cáo có cơ hội đi làm có tiền bồi thường cho gia đình bị hại và vì gia đình bị cáo rất khó khăn, thuộc hộ nghèo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới là: Biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, Giấy xác nhận khuyết tật của con trai bị cáo là Đàm Huy N, Đơn xin xác nhận thể hiện bị cáo là em của liệt sĩ Đàm Văn S; Tổ quốc ghi công và Huân chương Kháng chiến của liệt sĩ Đàm Văn S. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt tù cho bị cáo. Do bị cáo Đàm Văn P đã rút kháng cáo về việc xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo đã rút.

Tại Bản luận cứ bào chữa bà Ngô Thị Thanh H là người bào chữa cho bị cáo Đàm Văn P đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu rút một phần kháng cáo của bị cáo. Xét thấy, bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo có anh trai là liệt sĩ có Bằng tổ quốc ghi công và Huân chương Kháng chiến; bị cáo có con trai bị thiếu năng trí tuệ có giấy xác nhận khuyết tật mức độ nặng. Nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo Đàm Văn P với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ 1, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, họ đều có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đàm Văn P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại đoạn đường bê tông liên thôn từ tỉnh lộ 234 đi quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; do bức tức vì Luân Văn K có lời nói xúc phạm, bị cáo Đàm Văn P đã sử dụng 01 đoạn cây gỗ đánh 01 phát vào vùng góc trán và mắt bên trái của Luân Văn K. Hậu quả Luân Văn K bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 48%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đàm Văn P về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đàm Văn P rút kháng cáo về việc xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự. Xét thấy, việc bị cáo rút kháng cáo về xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận việc rút kháng cáo đó, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm về nội dung này; trách nhiệm chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự của bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo Đàm Văn P, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị hại Luân Văn K có một phần lỗi; bị hại Luân Văn K xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đàm Văn P. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Đàm Văn P đã bồi thường cho bị hại Luân Văn K số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 30.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về vấn đề này. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ thể hiện: Mặc dù gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nhưng bị cáo đã tích cực, cố gắng nộp tiếp số tiền 5.000.000 đồng vào cơ quan thi hành án của huyện để bồi thường thêm cho bị hại; con trai của bị cáo bị khuyết tật thiếu năng trí tuệ mức độ nặng (Giấy xác nhận khuyết tật); bị cáo có anh trai là liệt sĩ Đàm Văn S (Đơn có xác nhận của chính quyền địa phương) được Nhà nước tặng thưởng Tổ quốc ghi công và Huân chương Kháng chiến.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Do đó, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên chấp nhận.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đàm Văn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đàm Văn P về việc miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự của bị cáo Đàm Văn P. Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự của bị cáo Đàm Văn P có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo Đàm Văn P; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Đàm Văn P, cụ thể như sau: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đàm Văn P 04 (bốn) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Ghi nhận bị cáo Đàm Văn P đã nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tại Biên lai thu tiền số: AA/2015/0007563 ngày 18-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đàm Văn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa

